TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **173**/2018/HS-ST
Ngày: 11/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan, bà Phạm Thị Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại nhà văn hóa khu dân cư số 15 phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2018/QĐXXST-HS ngày 28/8/2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị P, sinh năm 1995. ĐKHKTT: Tiểu khu 6, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La. Chỗ ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn M và bà Lê Thị T. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2018 đến ngày 08/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* *Người làm chứng*:

- Anh Lê Thành N, sinh năm 1998. Trú quán: Số 12 ngõ 178 Đ, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Anh Phạm Trung K, sinh năm 1998. Trú quán: Số 2/51 H, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Ông Phạm Hồng G, sinh năm 1956. Trú quán: Số 11/3/60 N, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 22 giờ ngày 03/6/2018, Phạm Thị P đi bộ đến khu vực ngã tư N, thành phố Hải Dương mua của một người đàn ông 03 gói ma túy với số tiền 900.000đ. P cất giấu ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi về phòng trọ để sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, P đi đến trước cửa phòng trọ số 1 nhà 11/3 ngõ 60 N, phường B, thành phố Hải Dương thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của P 03 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 375/KLGĐ-PC54 ngày 06/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Phạm Thị P gửi giám định có tổng khối lượng là 0,691 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,526 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Thị P khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy như đã nêu trên. Không xác định được đối tượng bán ma túy cho P.

Tại Cáo trạng số 164/CT-VKSTPHD ngày 10/8/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Thị P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự *(BLHS)*.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Phạm Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Phạm Thị P từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/6/2018. Tịch thu tiêu huỷ 0,526 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo*: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/6/2018, tại trước cửa phòng trọ số 1 nhà 11/3 ngõ 60 N, phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Phạm Thị P đang cất giấu trái phép 0,691 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực

TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc cất giấu bất hợp pháp chất ma túy trên người để sử dụng. Lượng ma túy bị cáo cất giấu là 0,691 gam Methamphetamine; Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo tác dụng giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung. HĐXX sẽ xem xét nhân thân và tình tiết giảm nhẹ TNHS để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng*: 0,526 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt Phạm Thị P **18** *(mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/6/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,526 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Buộc Phạm Thị P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/9/2018)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thị Phương Thuý

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam, bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.